

Số: **4854** /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày **26** tháng **11** năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh ranh giới, diện tích và gia hạn thời gian thuê đất cho Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh tại phường Quang Trung, thành phố Uông Bí để làm Văn phòng làm việc.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai”; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ “Quy định về giá đất”; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường “Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1148/TTr-TNMT-QHKH ngày 20 tháng 11 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh ranh giới, diện tích và gia hạn thời gian thuê đất, cho Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh thuê 752,1m<sup>2</sup> đất theo phương thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm để làm Văn phòng làm việc tại phường Quang Trung, thành phố Uông Bí (trong đó: Diện tích gia hạn đã được thuê tại Quyết định số 200/1998 QĐ/UB ngày 24/01/1998 là 718,0m<sup>2</sup>; diện tích thuê bổ sung là 34,1 m<sup>2</sup>).

Thời gian gia hạn thuê đất: 40 năm, kể từ ngày 24/01/2018 đến ngày 22/01/2058 (theo Giấy chứng nhận đầu tư số 22.121.000.040 do UBND tỉnh cấp lần đầu ngày 22/01/2008). Đối với diện tích thuê bổ sung: Kể từ ngày có quyết định điều chỉnh ranh giới, diện tích và gia hạn thời gian thuê đất đến ngày 22/01/2058.

Ranh giới khu đất được xác định tại Bản trích lục và đo vẽ bổ sung hiện trạng tỷ lệ 1/200 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xác nhận kèm theo Tờ trình số 1148/TTr-TNMT-QHKH, ngày 20/11/2018.

**Điều 2.** Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí, Ủy ban nhân dân phường Quang Trung có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm: Tổ chức luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính làm cơ sở xác định đơn giá thuê đất theo quy định; Ký hợp đồng thuê đất với Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh; Thông báo cho Người được thuê đất nộp phí và lệ phí; Chính lý hồ sơ địa chính theo đúng quy định.

2. Cục Thuế tỉnh xem xét, kiểm tra, truy thu tiền thuê đất từ thời điểm sử dụng đất (ngày 24/01/1998) đến thời điểm có quyết định cho thuê đất đối với diện tích 34,1 m<sup>2</sup> đất Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh được thuê đất bổ sung.

3. Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí, Ủy ban nhân dân phường Quang Trung tổ chức quản lý nhà nước về đất đai đối với dự án làm Văn phòng làm việc tại phường Quang Trung, thành phố Uông Bí của Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh có trách nhiệm đến Sở Tài nguyên và Môi trường ký Hợp đồng thuê đất, nộp tiền thuê đất, nộp phí và lệ phí địa chính và quản lý đất đai theo đúng quy định; Đến văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện thủ tục chính lý lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp theo đúng quy định của luật đất đai năm 2013.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các Quyết định giao (hoặc thuê đất) trước đây trái với Quyết định này đều không có hiệu lực thi hành.

1. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Uông Bí; Chủ tịch UBND phường Quang Trung; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Người được thuê đất căn cứ Quyết định thi hành.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh chịu trách nhiệm đăng tin công khai Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của Tỉnh./

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
  - CT, P1, P5;
  - V0, V2, QH1-3, QLĐĐ1-2;
  - Lưu VT, TTTT, QLĐĐ3.
- 15 bản – QĐ568.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Đặng Huy Hậu**